

HỌC PHẦN

TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

(Slide này có thể được sử dụng cho quá trình tự học của sinh viên)

Chương 2

CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG

II. PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT

2.2. CÁC CẤP PHẠM TRÙ CƠ BẢN CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT



Các cặp phạm trù cơ bản của phép BCDV

** Khái niệm PHẠM TRÙ*

PHẠM TRÙ



PHÁN ĐOÁN



SUY LUẬN

là những nấc thang của quá trình nhận thức

PHẠM TRÙ của một môn khoa học là khái niệm rộng nhất phản ánh những mặt, những thuộc tính, những mối liên hệ chung, cơ bản nhất của các sự vật, hiện tượng, quá trình thuộc lĩnh vực mà môn khoa học đó nghiên cứu.

** Khái niệm PHẠM TRÙ*

PHẠM TRÙ của một môn khoa học là khái niệm rộng nhất phản ánh những mặt, những thuộc tính, những mối liên hệ chung, cơ bản nhất của các sự vật, hiện tượng, quá trình thuộc lĩnh vực mà môn khoa học đó nghiên cứu.

PHẠM TRÙ TRIẾT HỌC trong phép biện chứng duy vật là **phạm trù phổ biến**, bởi nó phản ánh những mặt, những thuộc tính, những mối liên hệ cơ bản và phổ biến của toàn bộ thế giới hiện thực, bao gồm: tự nhiên, xã hội và tư duy

*** CÁC CẠP PHẠM TRÙ CƠ BẢN CỦA PHÉP BCDV**

Cái riêng và cái chung

Nguyên nhân và kết quả

Tất nhiên và ngẫu nhiên

Nội dung và hình thức

Bản chất và hiện tượng

Khả năng và hiện thực

c. Tất nhiên ngẫu nhiên

* *Khái niệm*

TẤT NHIÊN (hay tất yếu) là phạm trù triết học, dùng để chỉ cái mà sự xuất hiện của nó là do nguyên nhân cơ bản, bên trong của kết cấu vật chất (sự vật, hiện tượng, quá trình) quyết định; và trong những điều kiện xác định, nó phải xảy ra theo một cách nhất định chứ không thể khác.

NGẪU NHIÊN là phạm trù triết học, dùng để chỉ cái mà sự xuất hiện của nó là do sự kết hợp tình cờ của các nguyên nhân bên ngoài, hoàn cảnh bên ngoài của kết cấu vật chất quyết định; do đó, trong những điều kiện nhất định, nó có thể xảy ra hoặc không xảy ra, có thể xảy ra như thế này hoặc như thế khác

- “Cái tất nhiên” là “cái chung”, song không phải mọi “cái chung” đều là “cái tất nhiên”.
- “Cái tất nhiên” và “cái ngẫu nhiên” đều có nguyên nhân.
- “Cái tất nhiên” và “cái ngẫu nhiên” đều bị chi phối bởi quy luật. Quy luật động lực chi phối “cái tất nhiên”. Quy luật xác suất thống kê chi phối “cái ngẫu nhiên”.

** Quan hệ biện chứng giữa tất nhiên và ngẫu nhiên*

Đều tồn tại khách quan, độc lập với ý thức của con người, và đều có vai trò nhất định đối với sự phát triển của sự vật.

Không tồn tại biệt lập dưới dạng thuần túy, mà tồn tại trong sự thống nhất hữu cơ với nhau, nghĩa là

Thể hiện sự tồn tại của mình thông qua vô số

là hình thức biểu hiện, đồng thời là cái bổ sung

Có thể chuyển hóa cho nhau, tùy theo việc xem xét chúng trong những điều kiện hoặc trong mối quan hệ nào.

Tất
nhiên

Ngẫu
nhiên

** Ý nghĩa phương pháp luận*

Muốn tìm ra CÁI TẮT NHIÊN, phải thông qua việc nghiên cứu, so sánh nhiều CÁI NGẪU NHIÊN để tìm cho ra “cái chung” gắn với bản chất của sự vật. Vì chính “cái chung” đó là hình thức thể hiện của “cái tất nhiên” cần tìm

Trong nhận thức cũng như trong thực tiễn, khi muốn hoạch định và thực hiện một công việc nào đó, cần dựa hẳn vào CÁI TẮT NHIÊN, đồng thời phải chú ý đúng mức CÁI NGẪU NHIÊN để đề phòng những trường hợp bất trắc

Nói chung, cần coi trọng cả CÁI TẮT NHIÊN lẫn CÁI NGẪU NHIÊN, vì trong những điều kiện nhất định hoặc trong những mối quan hệ nhất định, chúng có thể chuyển hóa cho nhau.

d. Nội dung và Hình thức

* *Khái niệm*

– **NỘI DUNG** là tổng hợp tất cả các mặt, các yếu tố, các quá trình tạo thành sự vật.

– **HÌNH THỨC** là phương thức tồn tại của sự vật; là cách thức tổ chức, sắp xếp các yếu tố cấu thành sự vật (phản ánh mối liên hệ tương đối bền vững giữa các yếu tố đó); là cách kết cấu của nội dung (bao gồm cả dáng vẻ bên ngoài của sự vật).

** Quan hệ biện chứng giữa tất nhiên và ngẫu nhiên*

Sự thống nhất biện chứng giữa nội dung và hình thức.

Trong quá trình vận động và phát triển của sự vật, nội dung giữ vai trò quyết định đối với hình thức.

Sự tác động trở lại của hình thức đối với nội dung.

** Ý nghĩa phương pháp luận*

Vì nội dung và hình thức là thống nhất biện chứng (nương tựa nhau, làm tiền đề của nhau), nên trong nhận thức cũng như trong thực tiễn không được tách rời nội dung và hình thức

Vì sự thống nhất giữa nội dung và hình thức là sự thống nhất biện chứng nên trong thực tiễn, khi thực hiện một nhiệm vụ nào đó (nội dung), cần sử dụng sáng tạo nhiều hình thức có thể có một cách thích hợp.

Trong hoạt động nhận thức và thực tiễn, trước hết phải căn cứ vào nội dung (vì nội dung quyết định hình thức). Song, phải luôn luôn xem giữa nội dung và hình thức có phù hợp với nhau không, vì hình thức có tính độc lập tương đối, có thể thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển của sự vật.



Tài liệu tham khảo:

1. Giáo trình Triết học Mác-Lênin, dùng cho sinh viên đại học hệ không chuyên lý luận chính trị. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, 2021.
2. Giáo trình Triết học Mác-Lênin, dùng cho sinh viên đại học hệ chuyên lý luận chính trị. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, 2021.
3. Giáo trình Triết học Mác-Lênin. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2010.
4. Tham khảo tài liệu tiếng Anh tại:
<http://www.marxists.org/xlang/index.htm>
5. Viện Triết học, Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô: *Lịch sử phép biện chứng* (6 tập), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998.